

**TÒA ÁN NHÂN DÂN.
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đạ Huoai, ngày 25 tháng 6 năm 2019

Số: 35/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1990

Trú tại: Số A, đường B, tổ dân phố C, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H1, sinh năm 1985

Trú tại: Số A, đường B, tổ dân phố C, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Khoản 3 và Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, Khoản 5 và Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Việt H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Việt H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con chung là Nguyễn Bảo N – sinh ngày: 29/4/2014 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên.

Anh Nguyễn Việt H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền là: 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng kể từ quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nhận nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2015/0007715 ngày 14/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ số tiền án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Q, huyện T; tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Văn Hùng